TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày: 04/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn An**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Hiền**

Bà **Trần Thị Cúc**

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Hải Ân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Trung Thái** – Kiểm sát viên.

Ngày 04/7/2023, tại Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2023/HSST ngày 31/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 vụ án được xét xử công khai đối với bị cáo:

Trần Văn Đ, sinh ngày 11/11/1988; sinh quán: tỉnh Tiền Giang; trú tại: ấp Mỹ Ch B, xã M H, huyện C B, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; Quốc tịch:Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: không biết chữ; Cha: Trần Văn L, sinh năm 1962, nghề nghiệp: làm ruộng; Mẹ: Đặng Thị M, sinh năm: 1964, nghề nghiệp: làm ruộng; Anh, chị, em ruột có ba người, bị can là con nhỏ nhất trong gia đình; Vợ: Lê Thị Thảo L, sinh năm 1987; (có mặt)

Ngày 22/12/2005, Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, đã chấp hành án vào ngày 30/8/2006

Ngày 22/4/2010 Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xử phạt 02 năm tù về tội "Huỷ hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự; chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/3/2012

Ngày 17/7/2013 Uỷ ban nhân dân tỉnh Tiền Giang quyết định đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 18 tháng về hành vi say rượu gây rối trật tự công cộng

Ngày 02/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xử 05 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự; chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2018

Ngày 16/7/2019, Toà án nhân dân huyện Cai Lậy xử 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; chấp hành xong án ngày 09/10/2021

- Tiền sự: 02 lần

- Lần 01: Ngày 14/9/2022 Uỷ ban nhân dân xã Mỹ Hội, huyện Cái Bè áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý thời hạn 01 năm;

- Lần 02: Ngày 10/01/2023 Toà án nhân dân huyện Cái Bè áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng.

- Tiền án: 02 lần;

- Lần 01, ngày 02/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xử 05 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự; chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2018;

- Lần 02, bản án số 14/2019/HSST ngày 16/7/2019, Toà án nhân dân huyện Cai Lậy xử 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; chấp hành xong án ngày 09/10/2021.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/02/2023, đến ngày 18/02/2023 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lậy.

Người bị hại:

1. **Nguyễn Thế V**, sinh năm 1971.(vắng mặt)
Địa chỉ: ấp , xã Mỹ Th B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
2. **Trần Quốc D**, sinh năm 1986. (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp , xã M T B, huyện C L, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Đ đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, chấp hành xong án phạt tù ngày 09/10/2021, chưa được xóa án tích. Ngày 10/01/2023, Điệu bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn là 20 tháng, do không muốn chấp hành quyết định nên Điệu bỏ trốn đến ấp , xã M T B, huyện C L, tỉnh Tiền Giang, tại đây Điệu mua và sử dụng trái phép chất ma tuý, rồi nảy sinh ý định đem theo con dao cán bằng nhựa màu đen cắt trộm mít, bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 00 giờ ngày 15/02/2023, Điệu đem theo đem theo con dao, đi đến vườn mít của anh Nguyễn Thế V, sinh năm 1971, ở ấp , xã M T B, huyện C, quan sát thấy vườn có rào lưới B40, không người trông giữ, Điệu trèo rào vào bên trong, lấy dao cắt trộm 10 trái mít thái siêu sớm trên 10 cây, tổng trọng lượng 118 kg, lần lượt đem từng trái để xuống con kênh, dùng cây tre lấy ở gần đó vớt 06 trái lên bờ để cạnh con kênh, 02 trái đem đến chân cầu gần đó cất giấu, còn 02 trái dưới kênh.

Sau khi cắt trộm tại vườn anh V, Điệu tiếp tục đến vườn của anh Trần Quốc D, sinh năm 1986 ngụ cùng ấp cắt trộm 03 trái mít thái siêu sớm, tổng trọng lượng 38 kg, đem 02 trái đến chân cầu cất giấu, còn 01 trái để gần gốc mít vừa cắt. Sau đó, đi tìm bao để đựng mít thì bị người dân phát hiện bắt giữ cùng vật chứng vừa trộm và trình báo Công an.

Vật chứng thu giữ, gồm:

13 trái mít thái siêu sớm; 01 nhánh tre đã khô dài 3 mét 20;

- 01 xe mô tô hiệu dream màu xám biển số 60F7-3159; 01 con dao dài 32 cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng mũi nhọn; 01 con dao bằng kim loại màu trắng dài 11 cm, mũi dao bị mài mòn cán dao được quấn băng keo màu đen; 01 bao ni long màu đỏ; 01 cái võng bằng vải màu nâu; 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy A32 màu trắng;

- Tiền Việt Nam 300.000 đồng của bị can Trần Văn Đ;

- Số tiền 1.080.000 đồng do Đặng Thị Miền giao nộp;

- 01 quẹt gas có quấn băng keo màu đen; 01 nắp chai bằng nhựa màu đỏ có khoét 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng dài 19 cm, 01 lỗ gắn ống thuỷ tinh màu trắng, dạng phiểu.

Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 17/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cai Lậy, kết luận: đối với bị hại Nguyễn Thế V: 03 trái mít Thái siêu sớm loại 1, tổng trọng lượng 38.5 kg trị giá 1.366.750 đồng; 04 trái mít Thái siêu sớm loại kem lớn, tổng trọng lượng 41 kg trị giá 1.189.000 đồng; 01 trái mít Thái siêu sớm loại 3, trọng lượng 14 kg, trị giá 266.000 đồng; 02 trái mít Thái siêu sớm loại mít chợ, tổng trọng lượng 24,5 kg trị giá 134.750 đồng, tổng trị giá 2.956.500 đồng; đối với bị hại Trần Quốc D: 02 trái mít Thái siêu sớm loại 1, tổng trọng lượng 26.5 kg trị giá 940.750 đồng; 01 trái mít Thái siêu sớm loại kem lớn, trọng lượng 11.5 kg trị giá 333.500 đồng; tổng trị giá 1.274.250 đồng..

Xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 60F7-3159 là của Bùi Thị Hồng đứng tên chủ sở hữu, Điệu trình bày đã mua lại của người không rõ họ tên với giá 2.000.000 đồng, khi mua bán không có giao giấy tờ xe. Kết luận giám định số 779/KL-KTHS(Đ2) ngày 12/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận về đối tượng giám định như sau: Đối với xe biển số 60F7-3159 "số khung: trước giám định bị rỉ sét, sau giám định NJ110-200021090; số máy: LC150FMG-Y0432709 trước và sau giám định không đổi".

Đối với số tiền 1.080.000 đồng, được mẹ của bị can Trần Văn Đ là bà Đặng Thị M tự nguyện giao nộp để bồi thường, khắc phục hậu quả cho anh Trần Quốc D, nhưng sau đó anh Dương không yêu cầu bồi thường, nên cơ quan điều tra đã trao trả lại cho bà Đặng Thị M.

Cơ quan điều tra đã trao trả 10 trái mít thái cho anh Nguyễn Thế V và 03 trái mít cho Trần Quốc D.

Các vật chứng còn lại đang tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: sau khi nhận lại tài sản Nguyễn Thế V và Trần Quốc D không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Trần Văn Đ tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quá trình làm việc bị cáo, cơ quan điều tra đã tiến hành ghi hình có âm thanh, sao chép sang đĩa DVD lưu vào hồ sơ vụ án.

Tình tiết tăng nặng: phạm tội 02 lần trở lên, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSHCL ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố Trần Văn Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị:

áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g, khoản 2 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 nhánh tre đã khô dài 3 mét 20, 01 con dao dài 32 cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng mũi nhọn; 01 con dao bằng kim loại màu trắng dài 11 cm, mũi dao bị mài mòn cán dao được quấn băng keo màu đen; 01 bao ni long màu đỏ; 01 cái võng bằng vải màu nâu; 01 quẹt gas có quấn băng keo màu đen; 01 nắp chai bằng nhựa màu đỏ có khoét 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng dài 19 cm, 01 lỗ gắn ống thuỷ tinh màu trắng, dạng phiếu.

Trao trả lại cho bị cáo Trần Văn Đ: một xe mô tô hiệu dream màu sám biển số 60F7-3159; 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy A32 màu trắng và 300.000 đồng .

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại được tài sản của mình, không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những

người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay sau khi nghe đại diện Viện Kiểm Sát Nhân Dân huyện Cai Lậy công bố cáo trạng truy tố bị cáo Trần Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình theo đúng bản cáo trạng, công nhận hành vi của mình được nêu trong bản cáo trạng là hoàn toàn đúng. Khoảng 00 giờ ngày 15/02/2023, Điệu đem theo con dao, đi đến vườn mít của anh Nguyễn Thế V ở ấp, xã Mỹ T B, huyện C, quan sát thấy không có người trông giữ vườn, Điệu trèo rào vào bên trong, lấy dao cắt trộm 10 trái mít thái siêu sớm, tổng trọng lượng 118 kg, lần lượt đem từng trái để xuống con kênh, dùng cây tre lấy ở gần đó vớt 06 trái lên bờ để cạnh con kênh, 02 trái đem đến chân cầu gần đó cất giấu, còn 02 trái dưới kênh. Sau khi cắt trộm tại vườn anh V, Điệu tiếp tục đến vườn của anh Trần Quốc D ngụ cùng ấp cắt trộm 03 trái mít thái siêu sớm, tổng trọng lượng 38 kg, đem 02 trái đến chân cầu cất giấu, còn 01 trái để gần gốc mít vừa cắt. Sau đó, đi tìm bao để đựng mít thì bị người dân phát hiện bắt giữ cùng vật chứng vừa trộm và trình báo Công an. Lời khai nhận trên của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản", theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân là một trong những khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự địa phương. Bị cáo đã từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng sau khi sử dụng ma tuý, bị cáo vì lòng tham và tiêu sài cá nhân lại tiếp tục trôm cắp tài sản của người khác, do đó cần phải xử phạt bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Trần Văn Đ chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên, tái phạm quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự do đó cần phải xử phạt thật nghiêm đối với bị cáo để có thời gian cải tạo, giáo dục các bị cáo và làm gương trong xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trao trả 10 trái mít thái cho anh Nguyễn Thế V và 03 trái mít cho Trần Quốc D.

Tịch thu sung quỷ nhà nước đối với 01 xe mô tô hiệu dream màu xám biển số 60F7-3159 của bị cáo Trần Văn Đ. Do bị cáo điều khiển xe để đi trộm cắp tài sản. Xe không có giấy tờ hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy: 01 nhánh tre đã khô dài 3 mét 20, 01 con dao dài 32 cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng mũi nhọn; 01 con dao bằng kim loại màu trắng dài 11 cm, mũi dao bị mài mòn cán dao được quấn băng keo màu đen; 01 bao ni long màu đỏ; 01 cái võng bằng vải màu nâu; 01 quẹt gas có quấn băng keo màu đen; 01 nắp chai bằng nhựa màu đỏ có khoét 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng dài 19 cm, 01 lỗ gắn ống thuỷ tinh màu trắng, dạng phiểu.

Trao trả cho bị cáo Trần Văn Đ: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy A32 màu trắng và 300.000 đồng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: các bị hại đã nhận lại được tài sản không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, định khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Bị cáo Trần Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản"
2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2023.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỷ nhà nước 01 xe mô tô hiệu dream màu xám biển số 60F7-3159.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 nhánh tre đã khô dài 3 mét 20, 01 con dao dài 32 cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng mũi nhọn; 01 con dao bằng kim loại màu trắng dài 11 cm, mũi dao bị mài mòn cán dao được quấn băng keo màu đen; 01 bao ni long màu đỏ; 01 cái võng bằng vải màu nâu; 01 quẹt gas có quấn băng keo màu đen; 01 nắp chai bằng nhựa màu đỏ có khoét 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng dài 19 cm, 01 lỗ gắn ống thuỷ tinh màu trắng, dạng phiểu.

Trao trả cho bị cáo Trần Văn Đ: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy A32 màu trắng và 300.000 đồng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tiền Giang*;
- *VKSND Cai Lậy;*
- *CCTHADS Cai lậy;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã;*
- *Lưu hồ sơ, án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn An

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tiền Giang*;
- *VKSND Cai Lậy;*
- *CCTHADS Cai lậy;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã;*
- *Lưu hồ sơ, án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn An